

Số: 976./2021/BC-SeABank

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
2. Tên viết tắt: SEABANK
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 25 Trần Hưng Đạo, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm. TP. Hà Nội
4. Số điện thoại: 024 3944 9688 Fax: 024 3944 8689 Website: <https://www.seabank.com.vn>
5. Vốn điều lệ theo ĐKKD: 12.087.442.080.000 đồng. (Chưa bao gồm vốn tăng thêm do trả cổ tức bằng cổ phiếu).
Vốn điều lệ sau khi trả cổ tức bằng cổ phiếu tháng 07/2021: 13.189.883.690.000 đồng
6. Mã cổ phiếu: SSB
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Số hiệu tài khoản: 120006
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp công ty cổ phần số 0200253985 đăng ký lần đầu ngày 14/01/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 30 ngày 24/12/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Số 0051/NH-GP của Ngân hàng nhà nước Việt Nam cấp ngày 25/03/1994 và Quyết định số 2197/QĐ-NHNN v/v sửa đổi nội dung về vốn Điều lệ tại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á ngày 24/12/2020.

II. Phương án phát hành

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Đông Nam Á
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành:
 - Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 1.318.988.369 cổ phiếu (đã bao gồm 110.244.161 cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức).
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.318.988.369 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 23.500.000 cổ phiếu, tương ứng 1,78% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.



5. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Tối thiểu 1 năm sau thời điểm hoàn tất đợt phát hành và theo thời hạn như sau:

Thời hạn	Tổng số lượng cổ phiếu được phép tự do chuyển nhượng theo Chương trình này ⁽¹⁾
Sau 1 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành ⁽²⁾	Tối đa 35% tổng số cổ phiếu sở hữu theo Chương trình này ⁽³⁾
Sau 2 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành ⁽²⁾	Tối đa 70% tổng số cổ phiếu sở hữu theo Chương trình này ⁽³⁾
Sau 3 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành ⁽²⁾	100% tổng số cổ phiếu sở hữu theo Chương trình này ⁽³⁾

⁽¹⁾ Các thành viên HĐQT, BKS và TGD phải tuân thủ quy định về chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Điều 56 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và các quy định khác có liên quan.

⁽²⁾ Thời điểm hoàn tất đợt phát hành là ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản xác nhận đã nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo kết quả đợt phát hành này theo Chương trình này.

⁽³⁾ Việc xác định số lượng cổ phiếu được phép tự do chuyển nhượng được tính theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Tùy thuộc vào chính sách nhân sự trong từng thời kỳ, HĐQT có thể quyết định điều chỉnh thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với một số cá nhân có thành tích xuất sắc thuộc các đối tượng nhưng phải đảm bảo thời gian hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 1 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành.

6. Giá phát hành (trường hợp bán cổ phiếu cho người lao động): Tùy thuộc vào phân nhóm đối tượng phát hành, giá phát hành cụ thể như sau:

- Đối với các CBNV từ Nhóm 1A cho đến Nhóm 4: 15.000 đồng/cổ phiếu
- Đối với các CBNV từ Nhóm 5 cho đến Nhóm 10: 16.800 đồng/cổ phiếu

7. Nguồn vốn phát hành (trường hợp phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động): Không

8. Ngày kết thúc đợt phát hành: 13/08/2021

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Tháng 8/2021 – 09/2021.

III. Kết quả phát hành cổ phiếu

1. Số cổ phiếu đã phân phối: 23.500.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành.

2. Số người lao động được phân phối: 926 người

3. Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 13/08/2021): 1.342.488.369 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.342.488.369 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

IV. Tài liệu gửi kèm

1. Danh sách người lao động tham gia chương trình;
2. Quyết định của Hội đồng quản trị về việc phân phối cổ phiếu;
3. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt phát hành;
4. Công bố thông tin thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành. ✓

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP HĐQT.

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2021
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Số: 972/2021/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 08 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v Tổng kết đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2021

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (gọi tắt là SeABank);
- Nghị quyết số 07 của Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2021 ngày 23/4/2021;
- Quy định về "Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2021" ("Chương trình ESOP năm 2021");
- Văn bản số 4430/NHNN-TTGSNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận phương án tăng vốn điều lệ của SeABank;
- Văn bản số 3252/UBCK-QLCB ngày 30/6/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc phát hành cổ phiếu ESOP của SeABank;
- Danh sách chính thức các cán bộ quản lý, cán bộ nhân viên được tham gia mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2021;
- Quyết định số 926/2021/NQ-HĐQT ngày 05/08/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả phân phối cổ phiếu đợt 1 theo Chương trình ESOP năm 2021 và phương án phân phối đợt 2;
- Danh sách cán bộ nhân viên nộp tiền hợp lệ theo Chương trình ESOP năm 2021;
- Xét tình hình thực tế,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả tổng kết đợt phát hành cho người lao động theo Chương trình ESOP năm 2021 như sau:

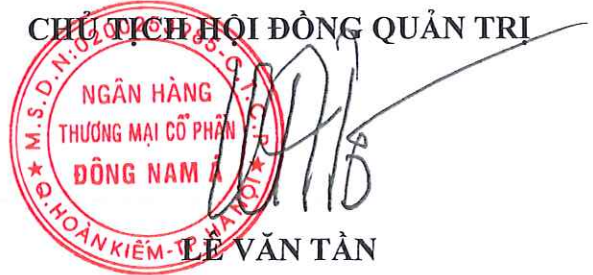
1. Số lượng cổ phiếu được phép phát hành tối đa: **23.500.000 cổ phiếu.**
2. Số lượng cổ phiếu đã nộp tiền hợp lệ tính đến thời điểm ngày 13/08/2021: **23.500.000 cổ phiếu**, tương ứng với số tiền thu được: **365.622.522.000 đồng.** (Danh sách chi tiết theo Phụ lục đính kèm).
3. Số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết: 0 cổ phiếu.

Điều 2. Giao Văn phòng Hội đồng quản trị phối hợp với các bộ phận có liên quan thực hiện các thủ tục để hoàn tất đợt phát hành, Báo cáo kết quả phát hành và các tài liệu liên quan tới Ủy ban Chứng khoán nhà nước, công bố thông tin theo quy định và triển khai các thủ tục hoàn trả số tiền người lao động nộp không hợp lệ theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hoàn thành việc các công việc tại Điều 2 nêu trên hoặc Hội đồng quản trị có nghị quyết, quyết định khác thay thế. Ban Tổng Giám đốc, Văn phòng Hội đồng quản trị, các Khối/Phòng/Ban/Đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Báo cáo: các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: VP HĐQT, VT.



Số: 978/2021/CV-SeABank

Hà Nội, ngày 17 tháng 08 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN THAY ĐỔI SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU
CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT ĐANG LƯU HÀNH**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2021) ngày 17/08/2021, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á công bố thông tin về việc thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành như sau:

STT	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi	Lý do thay đổi
1	Vốn điều lệ (VNĐ)	13.189.883.690.000	235.000.000.000	13.424.883.690.000	Phát hành cổ phiếu ESOP 2021
2	Tổng số cổ phiếu	1.318.988.369	23.500.000	1.342.488.369	
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	-	-	-	
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết	1.318.988.369	23.500.000	1.342.488.369	Phát hành cổ phiếu ESOP 2021
5	Số lượng cổ phiếu ưu đãi/ khác (nếu có)	-	-	-	

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- CBTT (IDS, website);
- Lưu VP.HĐQT

Người đại diện theo pháp luật
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



[Signature]
Lê Văn Tản